

N, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 668/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Như Thanh T**, sinh năm 2002

Địa chỉ: TDP H, phường Đ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Thanh P**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn H, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Như Thanh T và ông Phạm Thanh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Trần Như Thanh T và ông Phạm Thanh P thuận tình ly hôn.

- Con chung: Bà Trần Như Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Thanh Q, sinh ngày 13/6/2022 đến tuổi trưởng thành. Bà T không yêu cầu ông Phạm Thanh P cấp dưỡng nuôi con.

Ông P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Tài sản chung: Bà T và ông P không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà T và ông P mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà T tự nguyện chịu án phí thay cho ông P. Tổng cộng bà T phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai thu số AA/2022/0001399 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà T 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Quy định chung: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- THA dân sự thị xã N;
- UBND xã Ninh P
- GKH số 44/2021;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hường